

Bản án số: 153/2024/HS-PT

Ngày: 05/03/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội Đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Các Thẩm phán

: Bà Trần Thị Lê Na

Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quang Anh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Vũ Thị Thu Hà -
Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 03 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 129/2024/TLPT-HS ngày 02/02/2024 do có kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 293/2023/HSST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo: Vũ Mạnh T, sinh năm 1966; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Nơi ĐKKHKT: số 4 ngách 125/6 Thụy K, phường Thụy K, quận Tây H, TP. Hà Nội (hộ khẩu đã cắt treo từ năm 1984); Chỗ ở hiện tại: 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông Vũ Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (hộ khẩu đã cắt treo từ năm 1984); Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: 01 Tiền án

Tiền án: Ngày 30/10/1997, Tòa án ND quận Hai Bà Trưng xử phạt 2 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Án số 559/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/5/1999 (BL: 210). Qua xác minh xác định: Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng đã uỷ thác Chi cục THADS quận Tây Hồ thi hành án phí HSST 50.000 đồng và phạt tiền 740.000 đồng theo Quyết định uỷ thác thi hành án số 1441/UTTHA ngày 24/12/1998. Chi cục THADS quận Tây Hồ tiếp tục uỷ thác đến Chi cục THADS quận Đống Đa thi hành các khoản thi hành án trên theo Quyết định uỷ thác thi hành án số 04/UTTHA ngày 26/01/1999. Chi cục THADS quận Đống Đa tiếp tục uỷ thác đến Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng theo Quyết định uỷ thác thi hành án số 84/UTTHA ngày 29/3/1999. Kết quả xác minh tại Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng: Tại thời

điểm này không có hồ sơ ủy thác nêu trên của Vũ Mạnh T tại Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng (BL: 199A) - *Án tích chưa được xóa.*

Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm.

Nhân thân:

- Từ năm 1985 đến năm 2009, bị xử phạt hành chính về các hành vi Cố ý gây thương tích; Trộm cắp tài sản; Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ - *Ngoài thời hiệu.*

- Ngày 06/4/2001, Tòa án ND quận Cầu Giấy xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản trộm cắp là chiếc xe đạp trị giá 100.000 đồng - Án số 34/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2001 (BL: 209) - *Án tích đã được xóa;*

- Ngày 10/9/2003, Tòa án ND thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Tài sản trộm cắp là chiếc xe đạp trị giá 300.000 đồng - Án số 360/ HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2006 (BL: 212) - *Án tích đã được xóa;*

- Ngày 14/3/2016, Tòa án ND quận Ba Đình xử phạt 40 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Án số 56/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2018 (BL: 211). Đã nộp án phí HSST theo biên lai số 1318 ngày 22/6/2016 (BL: 208) - *Án tích đã được xóa;*

Bị bắt ngày 26/6/2023, bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. (Có mặt)

* Trong vụ án còn có các bị cáo: Lê Trung N Nguyễn Thị Bích P không kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, tổ công tác Công an phường Trần Hưng Đạo làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Lê Trung N điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D1-90142 tại trước cửa số 60 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N tự nguyện giao nộp từ trong túi quần phía trước bên phải 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (3x4)cm chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, N khai ma túy “đá” của Nguyễn Thị Bích P tại khu vực Nghĩa Dũng, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội và mang đi bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Lê Trung N cùng phương tiện, tang vật về trụ sở cơ quan công an phường Trần Hưng Đạo để làm rõ.

Thu giữ của Lê Trung N: 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (3x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Redmi màu xanh bị vỡ màn hình (đã qua sử dụng) kèm sim số 0325404692; 01 xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D1-901.42, số máy: HC12E-7071111, số khung: RLHHC1257FY071022. (BL: 78)

*Tại Bản Kết luận giám định số 4342/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông màu trắng là ma túy loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,761 gam**. (BL: 84)*

Tại Cơ quan điều tra, **Lê Trung N** khai nhận: Vào sáng ngày 26/6/2023, N đang ở khu vực phường Phúc Xá, quận Ba Đình, TP. Hà Nội thì có một N thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) sử dụng tài khoản Zalo “mei mei” nhắn tin, gọi cho N qua Zalo hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy “đá”, trả công 200.000 đồng và hẹn giao đến 62 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, N đồng ý bán. Sau đó, N nhắn tin, gọi qua zalo cho Nguyễn Thị Bích P hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy “đá”, thỏa thuận trả tiền sau cho P, P đồng ý bán và hẹn N đến nhà P tại số 51 ngách 63/13 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội để lấy ma túy. N điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29D1-90142 đến nhà P ở khu vực Nghĩa D, Phúc X, Ba Đình, Hà Nội để mua ma túy. Tại đây, P đưa cho N 01 túi nilông màu trắng chứa ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu túi ma túy ở trong túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn với khách để bán ma túy. Khi đi đến trước cửa số 60 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra và bắt giữ như trên. Về chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D1-901.42, N khai mượn của chị Chu Thị M để đi lại. (BL: 107-122)

Xét nghiệm nước tiểu của Lê Trung N, kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, MDMA. (BL: 89)

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7 màu xanh, kèm số thuê bao 0325404692 của Lê Trung N, thu giữ nội dung tin nhắn zalo trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. (BL: 88)

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã tiến hành dẫn giải Lê Trung N đến địa điểm mua ma túy, xác định vị trí mua ma túy tại số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội. Xác minh tại Công an phường Phúc X xác định tại địa chỉ số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, Hà Nội có Vũ Mạnh T, sinh năm 1966 là chủ thuê nhà, đang ở cùng Nguyễn Thị Bích P.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã cho Lê Trung N nhận dạng qua ảnh, kết quả N nhận ra Nguyễn Thị Bích P là người đã bán ma túy cho N (BL: 123-125) và nhận ra Vũ Mạnh T là người sống chung nhà với P. (BL: 126-128)

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội có Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T đang có mặt tại nhà: (BL: 133-134)

+ *Nguyễn Thị Bích P tự giao nộp trong người*: 01 hộp hình chữ nhật bên trong có 05 gói nilông màu xanh, 02 gói nilông màu đỏ, 02 gói nilông bọc băng dính màu đen. Ngoài ra còn thu giữ của P 01 điện thoại kiểu dáng nhãn hiệu Redmi màu xanh, lắp sim số 0973882621, số imei: 863075068003456.

- + Thu giữ tại vị trí giữ khe giường và tủ quần áo: 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong có: 02 túi nilông chứa tinh thể màu trắng; 03 túi nilông chứa chất bột màu trắng;
- + Thu giữ tại mặt bàn trên gác xép: 02 cân điện tử.
- + Thu giữ trong thùng rác trên gác xép: 01 coóng thủy tinh đã qua sử dụng.
- + Thu giữ của Vũ Mạnh T: 01 điện thoại kiểu dáng nhãn hiệu Redmi màu xanh, lắp sim số 0987101389, số imei: 869945064005958.

Tại Bản Kết luận giám định số 4360/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: (BL: 141)

* Tang vật Nguyễn Thị Bích P giao nộp trong người gồm: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói nilông màu xanh, 02 gói nilông màu đỏ và 02 gói bọc băng dính đen (đều được để trong 01 hộp hình chữ nhật) đều là ma túy loại **Heroin**, tổng khối lượng: **5,390 gam**.

*Tang vật thu tại vị trí giữa khe giường và tủ quần áo gồm 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng: **18,570 gam**;

- Chất bột màu trắng bên trong 03 túi nilông đều là ma túy loại **Heroin**, tổng khối lượng: **31,990 gam**.

*Tang vật thu giữ tại mặt bàn trên gác xép gồm: 02 cân điện tử đều có dính ma túy loại **Heroin**.

*Tang vật thu giữ trong thùng rác trên gác xép gồm: 01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại **Methamphetamine**.

** Tổng khối lượng ma túy thu giữ tại nhà Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T gồm: **37,38 gam ma túy loại Heroin; 18,570 gam ma túy loại Methamphetamine.***

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu **Nguyễn Thị Bích P** khai: P và Vũ Mạnh T quen nhau từ năm 2013, chung sống với nhau như vợ chồng (không đăng ký kết hôn), có 01 con chung, cùng thuê nhà ở chung tại số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội từ năm 2021 đến nay. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, khi P và T đang ở nhà thì có Lê Trung N (quen biết xã hội) gọi điện thoại cho P hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy “đá”. P bảo N là không có nhiều như thế thì N bảo là: “có bao nhiêu thì em lấy cũng được”. P hẹn N qua nhà để đưa ma túy. Sau đó, P hỏi Vũ Mạnh T xem còn ma túy “đá” không thì bán cho N một ít, T đồng ý. Một lúc sau, N đến nhà P. T ném từ trên gác xép xuống dưới nhà cho P 01 túi nilông chứa ma túy “đá”, P cầm túi ma túy và bán cho N, Nguyễn Thị Bích P hẹn sẽ trả tiền sau. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì có lực lượng công an đến nhà khám xét khẩn cấp. Do sợ bị phát hiện, T đã nhét vào trong bụng P 01 hộp hình chữ nhật bên trong có 05 gói nilông màu xanh, 02 gói nilông màu đỏ, 02 gói bọc băng dính màu đen là ma túy **Heroin**. Do biết không thể giấu được nên P đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma

túy trên. Ngoài ra, lực lượng công an còn phát hiện thu giữ tại vị trí giữa khe giường và tủ quần áo 01 hộp giấy hình chữ nhật bên trong có 02 túi nilông chứa tinh thể màu trắng và 03 túi nilông chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine và ma túy “đá”, thu giữ ở mặt bàn trên gác xép 02 cân điện tử và 01 coóng thủy tinh. P khai toàn bộ số ma túy thu giữ tại nhà là của T, P không biết T cất giấu ở vị trí đó từ bao giờ. P khai cân điện tử là P nhặt được, còn coóng thủy tinh thì P và T mua để thỉnh thoảng sử dụng ma túy “đá”. Quá trình điều tra, P thay đổi lời khai, khai nhận toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp là ma túy của P. P mua của một người không quen biết với giá 13.700.000 đồng để P và T sử dụng chung. Đối việc bán ma túy cho N, P khai khi N hỏi mua ma túy, P đồng ý bán, sau đó P tự chuẩn bị 01 gói ma túy “đá” được lấy từ số ma túy P mua trước đó và cất trong túi quần treo ở tường tầng 1. Khi N đến thì T đang ở trên gác xép, P lấy gói ma túy đã chuẩn bị sẵn đưa cho N và giục N về luôn kéo T mắng vì bán ma túy. (BL: 158-171).

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị Bích P, kết quả dương tính với ma túy loại Heroine, MDMA và Methamphetamine (BL: 145)

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số Imei: 863075068003456 kèm số thuê bao 0973882621 của Nguyễn Thị Bích P, phát hiện có các tin nhắn cuộc gọi zalo với tài khoản “Lê N”. (BL: 143)

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu **Vũ Mạnh T** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai Nguyễn Thị Bích P. T và P chung sống với nhau như vợ chồng và cùng ở tại địa chỉ số 51 ngách 63/15 Nghĩa D từ năm 2021, cả hai đều quen biết Lê Trung N. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, khi N gọi điện thoại cho P hỏi mua ma túy “đá”, P đồng ý và bảo T căn lượng ma túy và cho vào túi. Khi N đến trước cửa thì T từ trên gác xép thả gói ma túy xuống cho P để P bán cho N tuy nhiên chưa thu tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi P và T đang ở nhà thì bị lực lượng công an đến khám xét khẩn cấp, phát hiện và thu giữ số ma túy như trên. T khai toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét đều là của T, T được em xã hội là Lê Minh C (sinh năm: 1988, trú tại: Mộc C - Sơn L) cho từ tháng 5/2023. C hiện đã bị Công an huyện Ba Vì - TP. Hà Nội bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Sau đó, T thay đổi lời khai: Ngày 26/6/2023, P có bảo T thả cho P 01 gói giấy để trên bàn từ gác xép xuống cho P, T có cầm gói giấy ném xuống cho P nhưng không biết bên trong là gì. T không biết P bán ma túy cho N và không quen biết N. Còn toàn bộ số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của P, ban đầu T khai nhận của mình là do muốn nhận thay P để P không bị bắt giữ, không có việc Lê Minh C cho T ma túy. (BL: 216-231).

Xét nghiệm nước tiểu của Vũ Mạnh T, kết quả dương tính với ma túy loại Heroine, MDMA và Methamphetamine. (BL: 214)

Tiến hành cho Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T đối chất với nhau, cả hai đều giữ nguyên lời khai. (BL: 238-241)

Mặc dù quá trình điều tra, P và T thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội như ban đầu khai nhận, tuy nhiên, căn cứ lời khai nhận ban đầu của Vũ Mạnh T phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Bích P về thời gian, địa điểm, phương thức, loại ma túy, khối lượng ma túy bán cho Lê Trung N, biên bản nhận dạng và các tài liệu khác trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định: Ngày 26/6/2023, Vũ Mạnh T và Nguyễn Thị Bích P đã có hành vi bán trái phép **0,761 gam** ma túy loại **Methamphetamine** cho Lê Trung N với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tại số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội. Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp gồm **37,38 gam** ma túy loại **Heroine** và **18,570 gam** ma túy loại **Methamphetamine**, ban đầu T và P khai nhận phù hợp với nhau về toàn bộ số ma túy trên là của T, sau đó T không thừa nhận, khai là của P, P cũng thay đổi lời khai, nhận là ma túy của mình mua về để cả hai sử dụng chung. Tuy nhiên, xét thấy bản thân T và P cùng sống chung như vợ chồng tại địa chỉ số 51 ngách 63/15 Nghĩa D, phường Phúc X, quận Ba Đình, TP. Hà Nội từ năm 2022 đến nay, phòng ở có diện tích 15m², không chia phòng, chỉ có T và P ở, ma túy cất giấu ở vị trí sử dụng chung là khe giường và tủ quần áo. Kết quả xét nghiệm nước tiểu, P và T đều dương tính với ma túy Heroine và Methamphetamine, phù hợp với các loại ma túy thu giữ, coóng thủy tinh có dính ma túy, đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T có hành vi cất giấu **37,38 gam** ma túy loại **Heroine** và **18,570 gam** ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép được quy định trong cùng một điểm của Điều 249 Bộ luật Hình sự, gồm: **5,390 gam Heroine + 31,990 gam Heroine + 18,570 gam Methamphetamine = 37,38 gam Heroine + 18,570 gam Methamphetamine = 55,95 gam** và được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng các chất ma túy T và P tàng trữ trái phép bằng 55,95% so với khối lượng tối thiểu các chất ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nên hành vi của Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 29D1-901.42, số máy: HC12E-7071111, số khung: RLHHC1257FY071022, có chủ đăng ký xe là chị Chu Thị M (sinh năm: 1992; Nơi cư trú: 205 Lê D, Nguyễn D, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Chị M khai mua chiếc xe máy trên vào cuối năm 2015 với giá 20.000.000 đồng, đăng ký tên mình chính chủ sở hữu. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, chị M cho Lê Trung N mượn xe máy để đi có việc, chị M không biết N mượn xe đi đâu, làm gì. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 27/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Chu Thị M chiếc xe máy trên. Chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. (BL: 91-97).

Về đối tượng Lê Minh C (sinh năm 1988, nhà ở Mộc Ch – Sơn L) theo lời khai của Vũ Mạnh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định là Lê Minh C (sinh năm: 1987; Nơi ở hiện tại: Tiểu khu C đen 1, TT70, Mộc C, Sơn L), hiện C đang bị Cơ quan CSĐT – CATP. Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tiến hành lấy lời khai, C khai có quen biết xã hội với Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T, tuy nhiên không có việc C cho Vũ Mạnh T ma túy vào tháng 05/2023 theo lời khai của T (BL: 235-237). Ngoài ra, quá trình điều tra, T thay đổi lời khai về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà khi khám xét khẩn cấp là của P, không phải của C cho như lời khai ban đầu. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định Lê Minh C liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của T và P nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về đối tượng sử dụng tài khoản zalo “mei mei” hỏi mua ma túy của Lê Trung N, N khai không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ, liên hệ nhắn tin trên ứng dụng zalo nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Về đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thị Bích P, P khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại, không nhớ địa điểm mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 271/CT-VKS ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Nguyễn Thị Bích P, Vũ Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Lê Trung N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án số 293/2023/HSST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm - Hà Nội đã quyết định.

Tuyên bố: Vũ Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h Khoản 3 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Mạnh T 12 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc Vũ Mạnh T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 15 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/06/2023.

Bản án còn quyết định hình phạt với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, bị cáo Vũ Mạnh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quan điểm giải quyết vụ án đã đề nghị:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh T trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung vụ án: Bị cáo Vũ Mạnh T và Nguyễn Thị Bích P có hành vi bán trái phép 0,761 gam ma túy Methamphetamine cho Lê Trung N và tàng trữ trái phép 37,38 gam ma túy loại Heroin và 18,570 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi của Vũ Mạnh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 12 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Tại phiên tòa không có tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 293/2023/HSST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Tuyên bố: Vũ Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h Khoản 3 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Mạnh T 12 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc Vũ Mạnh T phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 15 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/06/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh T trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo trình tự phúc thẩm.

[2] - Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của Vũ Mạnh T, lời khai của Nguyễn Thị Bích P, Lê Trung N phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu điều tra có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, Lê Trung N có hành vi cất giấu trái phép 0,761 gam ma túy loại Methamphetamine (mua của Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T) nhằm mục đích để bán cho khách kiếm lời thì bị

bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số 60 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Bích P và Vũ Mạnh T tại số 51 ngách 63/15 Nghĩa Dũng, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, TP. Hà Nội, thu giữ 37,38 gam ma túy loại Heroin và 18,570 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Vũ Mạnh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] - Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Bị cáo mặc dù đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật tiếp tục tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo T 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 12 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 15 năm tù là có phần nghiêm khắc nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] - Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh T. Sửa bản án số 293/2023/HSST ngày 28/12/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Tuyên bố: Vũ Mạnh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h Khoản 3 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Mạnh T 12 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc Vũ Mạnh T phải chấp nhận hình phạt chung là 14 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/06/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- **Về án phí:** Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Huân